Mẫu số 02

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BA SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
Công nhận người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số
(Ban hành kèm theo Quyết định số 761 /QD- UBND, ngày 20 tháng 10 năm 2026 của UBND xã Ba Sơn)

TT	Họ tên NCUT	Số lượng NCUT (3=4+5)	Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú (thôn)	Trình độ học vấn/ chuyên môn	Thành phần người có uy tín							Ghi chú
			Nam	Nữ				Già làng, trưởng dòng họ, người thực hiện nghi lễ truyền thống, tín ngưỡng	Chức sắc, chức việc, nhà tu hành	Cán bộ, công chức, viên chức, bộ đội, công an đã nghỉ hưu	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận thôn, Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, Thôn đội trưởng	Nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, nghệ nhân, nhà giáo, thầy thuốc, lương y, công nhân, nông dân, phụ nữ, thanh niên	Đảng viên	Thành phần khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	Phạm Văn Phúc		1958		Tày	Pò Mã	5/10 THCS		...					x	
2	Tô Quang Tú		1961		Tày	Pò Mã	6/10 THCS		...					x	
3	Hoàng Văn Nam		1983		Nùng	Thạch Khuyên	9/12 THCS							x	
4	Vi Văn Xuân		1985		Nùng	Thạch Khuyên	9/12 THCS							X	
5	Hoàng Văn Sấn		1984		Nùng	Thạch Khuyên	5/12 Tiểu học							x	
6	Hoàng Nhật Liêm		1968		Tày	Xuất Lễ	7/10 THCS						x		
7	Linh Văn Tứ		1981		Nùng	Nà Xia	9/12 THCS						x	x	
8	Nguyễn Văn Thần		1962		Tày	Nà Xia	10/10 THPT			x			x		
9	Hoàng Văn Nhức		1952		Tày	Bản Ranh	10/10 THPT			x			x		

10	Trần Văn Nhượng		1972		Tày	Bản Ranh	7/10 THCS							x	
11	Phạm Văn Phục		1962		Tày	Bản Vàng	7/10 THCS							x	
12	Hoàng Văn Nam		1974		Nùng	Cao Lâu	8/12 Tiểu học							x	
13	Lương Xuân Trường		1954		Nùng	Cao Lâu	4/10 Tiểu học							x	
14	Dương Văn Lầu		1985		Nùng	Bản Xâm	11/12 THCS				x		x		
15	Thi Văn Nuyệt		1981		Tày	Nà Va	6/12 Tiểu học							x	
16	Triệu Văn Tùng		1987		Nùng	Nà Va	9/12 THCS							x	
17	Luân Văn Cọi		1971		Nùng	Đoàn Kết	5/10 THCS							x	
18	Nông Văn Nguyễn		1977		Nùng	Đoàn Kết	6/10 THCS							x	
19	Nông Văn Tâm		1951		Tày	Tân Cương	5/10 THCS								
20	Dương Trùng Lỷ		1979		Dao	Co Loi	5/12 Tiểu học				x		x		
21	Đặng Tằng Sằn		1963		Dao	Khuổi Phiêng	3/10 Tiểu học							x	
Tổng cộng 21 người															

Ghi chú:

- Cột (8): Ghi cụ thể trình độ học vấn (Tiểu học, THCS, THPT)/trình độ chuyên môn (Trung cấp, Cao đẳng, Đại học).
- Từ Cột (9) đến cột (15): Ghi cụ thể thành phần của NCUT, ví dụ: Già làng, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận thôn, Bí thư Chi bộ